

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (đợt 2)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-VKS ngày 10/6/2025 của Viện trưởng Viện KSND tỉnh Kon Tum về việc giao Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (đợt 2).

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Viện KSND tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (đợt 2) cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện KSND tỉnh Kon Tum (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Viện KSND tối cao (để báo cáo);
- Lãnh đạo Viện (để báo cáo)
- Lưu: KT



Phan Minh Cự



Đơn vị: Viện KSND tỉnh Kon Tum

ĐỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 369/QĐ-VKS, ngày 10/6/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Số điều chỉnh giảm	Trong đó			
			Văn phòng Viện KDND tỉnh	VKSND huyện Đắk Glei	VKSND huyện Sa Thầy	VKSND huyện Tu Mơ Rông
1	2	3	4	5	6	8
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.594.501	2.304.651	130.650	100.600	58.600
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.594.501	2.304.651	130.650	100.600	58.600
1	Chi quản lý hành chính	2.594.501	2.304.651	130.650	100.600	58.600
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.439.201	2.162.551	124.050	94.000	58.600
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	155.300	142.100	6.600	6.600	-
	Kinh phí đặc thù	-				-
	KP tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	155.300	142.100	6.600	6.600	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					-



Đơn vị: Viện KSND tỉnh Kon Tum

Chương: 004

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 369/QĐ-VKS, ngày 10/6/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Số điều chỉnh tăng	Trong đó				
			VKSND Thành phố	VKSND huyện Đắk Tô	VKSND huyện Ngọc Hồi	VKSND huyện Ia H'Drai	VKSND huyện Kon Plông
1	2	3	4	5	6	7	8
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.594.501	1.150.390	372.215	243.843	690.413	137.640
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.594.501	1.150.390	372.215	243.843	690.413	137.640
1	Chi quản lý hành chính	2.594.501	1.150.390	372.215	243.843	690.413	137.640
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.439.201	1.068.080	349.725	228.843	662.413	130.140
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	155.300	82.310	22.490	15.000	28.000	7.500
	Kinh phí đặc thù	-					-
	KP tiền thường theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	155.300	82.310	22.490	15.000	28.000	7.500
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề						-